

Bản án số: 10/2021/HSPT
Ngày: 19/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung;

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Hiệu;

Bà Lê Thị Phương Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa -
Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 315/2020/HSPT ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo LVT do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo bị kháng cáo:

LVT - Sinh ngày: 24/7/1979; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 6, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Tiền án, tiền sự: Không; Họ tên bố: Lê Văn A; Họ tên mẹ: Hoàng Thị B; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H; Có 02 con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 4 năm 2020. Có mặt.

*** Bị hại:** Ông LKN và bà LTT (Chết)

Đại diện hợp pháp của các bị hại: Ông LKA và ông LKB (Các con bị hại). Ông LKA có mặt.

Địa chỉ: Thôn LN 1, xã XH, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Ông B ủy quyền cho ông A đại diện tham gia tố tụng.

* **Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức

Đại diện theo pháp luật: Ông NDD - Sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn VK 2, xã ĐK, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện theo ủy quyền: Ông NVQ. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Tân Thọ, xã Đông Tân, tp Thanh Hóa.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà LTC - Sinh 1972;

Địa chỉ: Thôn LN 1, xã XH, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Bà LTC ủy quyền cho ông LKA đại diện tham gia tố tụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 11 giờ ngày 28/4/2020, LVT điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-154.72 đi từ huyện Đông Sơn đến nhà máy gạch tại thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân để chở đất. Khoảng 12 giờ cùng ngày, LVT điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 47 đoạn đến gần đường đi Cảng hàng không Thọ Xuân, lúc này do đã muộn nên LVT cho xe quay lại để mua đồ ăn trưa. Khi đi đến địa phận thôn 15 xã Xuân Sinh, LVT dừng xe ở đoạn đường dốc tại phần đường bên phải theo chiều xe chạy, ở phía đường đối diện là lối rẽ đi xã Xuân Sinh, rồi vào quán ven đường mua bánh gai, sau đó quay lên xe. LVT quan sát thấy phía trước đường đang làm công rãnh nên lùi xe đến đoạn đường rộng để quay đầu xe tiếp tục đi. LVT bật đèn cảnh báo rồi lùi xe về hướng đường lên dốc với tốc độ khoảng 5km/h. Do thiếu chú ý quan sát và quá trình lùi xe không đảm bảo điều kiện để quan sát nên khi lùi được khoảng 20m - 25m thì xe ô tô của LVT va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36H5 - 9325 do ông LKN đang chở vợ là bà LTT đi ở phía sau. Sau khi va chạm ông LKN, bà LTT ngã xuống đường và bị bánh sau cùng bên trái xe ô tô đè lên cả người và xe làm kênh bánh xe. Lúc này LVT mới phát hiện va chạm nên xuống xe, gọi taxi đưa ông LKN và bà LTT đi cấp cứu; Khi đưa vào Bệnh viện huyện Triệu Sơn thì ông LKN đã chết, còn bà LTT tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu nhưng đến 03 giờ ngày 29/4/2020 bà LTT chết. Lúc 16 giờ

30 phút cùng ngày LVT đến Công an huyện Thọ Xuân đầu thú.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y tử thi xác định nguyên nhân chết đối với ông LKN và bà LTT; khám phương tiện, trưng cầu giám định dấu vết va chạm cơ học giữa hai phương tiện.

Kết luận giám định số 1363/GDPY-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước ốp bên phải đầu xe đến mặt trước ốp đèn xi nhan bên phải xe mô tô 36H5-9325 với mặt sau thanh kim loại và các bu lông định vị ốp chắn bùn bánh sau bên trái xe ô tô 36C-154.72; Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều; Vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thị trấn Sao Vàng đi huyện Triệu Sơn (hướng đi của ông LKN).

Các bản kết luận giám định số 1274/GDPY-PC09, 1275/GDPY-PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà LTT và ông LKN là: Đa chấn thương.

Xe mô tô biển kiểm soát 36H5-9325 là tài sản của chị LTC (cháu ruột của ông LKN). Khoảng năm 2007, chị LTC bị bệnh nên bà LTD là mẹ đẻ của chị LTC đã cho ông LKN mượn làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chị LTT, bà LTD.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 36C - 154.72 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức; địa chỉ xã ĐK, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa do ông NDD làm giám đốc. Ngày 19/02/2020, LVT ký hợp đồng lái xe với công ty, đến ngày 28/4/2020 thì xảy ra tai nạn. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông NDD.

Đại diện hợp pháp của các bị hại kê khai tổng chi phí yêu cầu bồi thường là 852.034.000đ. Ông NDD đại diện công ty Dương Đức đã bồi thường khoản tiền mai táng phí cho gia đình bị hại 30.000.000đ; gia đình của bị cáo bồi thường thiệt hại thêm được là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tổng là 80.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã Quyết định:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46 Bộ luật Hình sự. Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 591 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo LVT 03 (Ba) năm tù tội “Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (28/4/2020).

Cấm bị cáo LVT hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của các bị hại ông, bà Lê Khả Hợp và LTT tổng số tiền là 329.380.000đ, trừ đi 80.000.000đ (đã bồi thường trước đây), còn phải bồi thường là 249.380.000đ (*hai trăm bốn mươi chín triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

* Ngày 03 tháng 11 năm 2020, đại diện hợp pháp cho các bị hại là ông LKA có đơn kháng cáo với nội dung:

1. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tăng hình phạt đối với bị cáo LVT mức án từ 07 năm 08 tháng tù.

2. Xem xét bị cáo LVT bồi thường cho gia đình bị hại, cụ thể: Bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại LKN số tiền: 496.829.000đ; cho bị hại LTT 385.205.000đ. Tổng là 882.630.000đ.

* Ngày 05 tháng 11 năm 2020 bị đơn dân sự kháng cáo với nội dung:

1. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét cho bị cáo LVT được hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

2. Xem xét phần bồi thường cho gia đình bị hại thấp hơn vì mức dịch vụ hỏa táng cho 1 người chỉ từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện hợp pháp cho bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo về hình phạt, thay đổi nội dung kháng cáo về bồi thường chỉ yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần mức tối đa 100 tháng lương cơ sở cho mỗi nạn nhân.

- Bị đơn dân sự giữ nguyên kháng cáo đề nghị giảm bồi thường, rút kháng cáo về hình phạt của bị cáo.

- Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, bị đơn dân sự, sửa bản án sơ thẩm về phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm, do đó vụ án được tiến hành xét xử theo quy định

[2] *Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo LVT khai nhận:*

Khoảng 11h ngày 28/4/2020, LVT điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 47, trong khi lùi xe do không chú ý quan sát phía sau, không đảm bảo an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn cho xe máy đi phía sau do ông LKN điều khiển chở vợ là bà LTT, bánh xe phía sau bên trái xe ô tô tải đè lên xe mô tô và người; hậu quả ông LKN và bà LTT chết. do đó bị cáo LVT bị truy tố, xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

[3] *Xét kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bản thân bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển ô tô có trọng tải lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng do bản thân chủ quan không làm chủ tốc độ để xảy ra va chạm gây vụ tai nạn nghiêm trọng làm 02 người chết, nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi của bị cáo, Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó bị cáo phải

chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo LVT có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú tại cơ quan công an, thành khẩn khai báo, bị cáo bồi thường được một phần cho gia đình bị hại theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 03 (Ba) năm tù là phù hợp với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây. Do đó Tòa cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của đại diện cho bị hại tăng hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo về phần bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự:

Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa cấp sơ thẩm buộc công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức bồi thường các khoản chi phí mai táng cho bị hại LKN, LTT chưa hợp lý cụ thể là các khoản chi phí ăn uống, cúng lễ và một số khoản khác không phù hợp với quy định của pháp luật. Về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của các bị hại, Tòa cấp sơ thẩm ấn định tương đương 85 tháng lương cơ bản do nhà nước quy định tại thời điểm xét xử đối với cả hai LKN và LTT là chưa phù hợp, do đó Hội đồng xét xử cần sửa phần bồi thường như sau:

- Về chi phí mai táng phí đối với bị hại LKN: Chi phí dịch vụ hỏa táng: 48.385.000đ; Chi phí vệ sinh môi trường cho bệnh viện 1.000.000đ; tiền thuê người tắm rửa thi hài trước và sau khi phẫu thuật 3.200.000đ; Tiền thuê người đào huyệt 2.000.000đ; tiền mua vàng mã 2.310.000đ; tiền tổn thất tinh thần 80 tháng lương cơ bản x 1.490.000đ = 119.200.000đ. Tổng các khoản 176.095.000đ.

- Về chi phí mai táng phí đối với bị hại LTT: Chi phí tiền tac xi 5.500.000đ; chi phí cứu chữa ở bệnh viện đa khoa Triệu Sơn là 235.000đ, ở bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là 2.970.000đ; dịch vụ hỏa táng: 51.795.000đ; tiền thuê người tắm rửa thi hài trước và sau khi phẫu thuật 3.300.000đ; Tiền mua vật dụng phục vụ giải phẫu 1.500.000đ; Tiền thuê người đào huyệt 2.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 80

tháng lương cơ bản x 1.490.000đ = 119.200.000đ. Tổng các khoản. 185.000.000đ.

Do vậy không chấp nhận kháng cáo giảm bồi thường của bị đơn dân sự; chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại về phần bồi thường; sửa phần bồi thường: Buộc công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại (ông LKA trực tiếp nhận) tổng số tiền là 361.095.000đ nhưng được trừ số tiền công ty thương mại và xây dựng Dương Đức bồi thường 30.000.000đ, bị cáo LVT bồi thường 50.000.000đ, số tiền công ty Dương Đức còn phải bồi thường là: 281.095.000đ.

Tòa sơ thẩm xác định tư cách đương sự chưa được chính xác và đầy đủ, ở phần bị hại cần ghi rõ tên tuổi bị hại, về phần bị đơn dân sự phải là tên chủ quản công ty rồi mới ghi đại diện theo pháp luật là ông NDD, Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Trong bản án sơ thẩm có nhận định sự thỏa thuận về phần trách nhiệm bồi thường của Công ty Dương Đức và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị LTT số tiền 5.000.000đ, nhưng phần quyết định lại không tuyên là thiếu sót nên cần sửa bản án sơ thẩm về nội dung này để đảm bảo quyền lợi cho chị LTT là phù hợp.

[5] Về án phí: Tòa án cấp phúc chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện cho bị hại, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự, do vậy đại diện hợp pháp cho bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm, bị đơn dân sự phải nộp án phí HSPT theo quy định Pháp luật và phải nộp án phí DSST tương ứng với quyết định bồi thường của án phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm b Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm số 59/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân về phần bồi thường.

1. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2, Khoản 5 Điều 260; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46 Bộ luật Hình sự. Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 591 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Xử phạt: Bị cáo LVT 03 (Ba) năm tù tội “Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (28/4/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của các bị hại ông, bà LKN và LTT (bồi thường cho ông LKA) Tổng số tiền là 361.095.000đ (bị hại LTT là 185.000.000đ; bị hại LKN 176.095.000đ). Nhưng được trừ đi số tiền bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường 80.000.000đ, số tiền công ty Dương Đức còn phải bồi thường 281.095.000đ.

- Công nhận thỏa thuận Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức bồi thường cho chị LTT 5.000.000đ (tiền sửa xe mô tô 36H5 - 9325)

4. Về án phí: Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Dương Đức phải nộp 300.000đ án phí HSPT và 14.050.000đ tiền án phí dân sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- TAND huyện Thọ Xuân;
- CA huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung